

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 7/11/2022

Thứ	Buổi	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10	10A11	10A12	10A13	10A14	10A15	10A16
2	S	1	Chào cờ- BTNTuyên	Chào cờ- NTBTrâm	Chào cờ- VTMDung	Chào cờ- ĐTNỖn	Chào cờ- LVNam	Chào cờ- NTTHiền	Chào cờ- PNTMy	Chào cờ- TTTLinh	Chào cờ- TMTèo	Chào cờ- ĐQVinh	Chào cờ- NNĐTrang	Chào cờ- NTKTKiên	Chào cờ- NTThi	Chào cờ- LTLAnh	Chào cờ- THTThủy	Chào cờ- HTNghĩa
		2	SHL- BTNTuyên	SHL- NTBTrâm	SHL- VTMDung	SHL- ĐTNỖn	SHL- LVNam	SHL- NTTHiền	SHL- PNTMy	SHL- TTTLinh	SHL- TMTèo	SHL- ĐQVinh	SHL- NNĐTrang	SHL- NTKTKiên	SHL-NTThi	SHL- LTLAnh	SHL- THTThủy	SHL- HTNghĩa
		3	Hóa học- NTThịnh	Vật lý- NTBTrâm	Hóa học- LVNam	Ngoại ngữ- HTMPPhuon	Ngữ văn- NTTHuong	Toán- VTBLiên	Hóa học- BADuy	MT- TTTNhã	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngoại ngữ- NVKAnh	GDKT-PL- TMTèo	Lịch Sử- NTKTKiên	Ngữ văn- NTTVân	Địa Lý- PTTTrang	Vật lý- NTTHoa	Ngoại ngữ- HTNghĩa
		4	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Vật lý- NTBTrâm	Tin học- VSHùng	Ngoại ngữ- HTMPPhuon	Ngữ văn- NTTHuong	Toán- VTBLiên	GDKT-PL- LTThúy	MT- TTTNhã	GDKT-PL- TMTèo	GDDP- ĐTHat	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Địa Lý- PTTTrang	Sinh học- LTQuyên	Ngoại ngữ- TTCĐiep	Ngữ văn- NTTVân	Ngoại ngữ- HTNghĩa
		5																
3	S	1	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Tin học- VSHùng	Lịch Sử- HTHiền	Sinh học- LTQuyên	Vật lý- NTNHằng	Ngoại ngữ- TTTLinh	GD QP-AN- NTThi	GDKT-PL- MTTrưởng	Ngữ văn- PTPLinh	Lịch Sử- ĐTHat	Vật lý- NTTHoa	GD QP-AN- NTLành	Ngoại ngữ- PTKNhi	Địa Lý- PTTTrang	Ngoại ngữ- THTThủy	Ngữ văn- NTTHuong
		2	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Hóa học- LVHiên	Vật lý- NTBTrâm	Sinh học- LTQuyên	Vật lý- NTNHằng	Ngoại ngữ- TTTLinh	Tin học- PTTuyết	Hóa học- NTPThảo	Ngữ văn- PTPLinh	Địa Lý- PTTTrang	Ngữ văn- PVPhong	Hóa học- NTSon	Ngữ văn- NTTVân	Tin học- VSHùng	GDKT-PL- MTTrưởng	Ngữ văn- NTTHuong
		3	Hóa học- NTThịnh	Sinh học- PTKAnh	Hóa học- LVNam	GDDP- HTHiền	GD QP-AN- NTLành	Vật lý- HTCôn	Ngoại ngữ- PTKNhi	Vật lý- NTTHòa	Tin học- PTTuyết	Ngữ văn- TTThu	Ngoại ngữ- NNĐTrang	GDDP- NTKTKiên	Sinh học- LTQuyên	Toán- VTĐXuân	Ngữ văn- NTTVân	Ngoại ngữ- HTNghĩa
		4	Hóa học- NTThịnh	GD QP-AN- NTLành	Hóa học- LVNam	Lịch Sử- HTHiền	Ngữ văn- NTTHuong	Vật lý- HTCôn	Ngoại ngữ- PTKNhi	Vật lý- NTTHòa	GD QP-AN- NTThi	Ngữ văn- TTThu	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Địa Lý- PTTTrang	GDDP- ĐTHat	Toán- VTĐXuân	Ngữ văn- NTTVân	Ngoại ngữ- HTNghĩa
		5																
4	S	1	Sinh học- LTLAnh	Lịch Sử- NTKTKiên	Ngoại ngữ- NĐBThy	Ngoại ngữ- HTMPPhuon	Lịch Sử- HTHiền	GD QP-AN- NTLành	Lịch Sử- ĐTHat	Ngoại ngữ- TTTLinh	Tin học- PTTuyết	Địa Lý- PTTTrang	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Toán- PNSang	Tin học- VSHùng	GDKT-PL- MTTrưởng	Toán- LPTHành	Ngoại ngữ- HTNghĩa
		2	Sinh học- LTLAnh	Lịch Sử- NTKTKiên	Ngoại ngữ- NĐBThy	Ngoại ngữ- HTMPPhuon	GDĐP- HTHiền	Tin học- KTKhoa	Lịch Sử- ĐTHat	Ngoại ngữ- TTTLinh	Ngoại ngữ- NNĐTrang	GDKT-PL- LTThúy	Địa Lý- PTTTrang	Toán- PNSang	GD QP-AN- NTThi	Tin học- VSHùng	Toán- LPTHành	Ngoại ngữ- HTNghĩa
		3	Ngoại ngữ- BTNTuyên	Ngoại ngữ- TTTTrang	GDDP- HTHiền	Tin học- NTTHằng	Toán- LATuần	Địa Lý- PTTTrang	Tin học- PTTuyết	GDĐP- NTHNhung	Toán- NTTTâm	Ngoại ngữ- NVKAnh	Toán- VTBLiên	Ngoại ngữ- THTThủy	Lịch Sử- ĐTHat	Ngoại ngữ- TTCĐiep	Địa Lý- TTTPhuon	Sinh học- NTLý
		4	Tin học- KTKhoa	Ngoại ngữ- TTTTrang	Toán- VCTrang	Vật lý- PTTHông	Toán- LATuần	Toán- VTBLiên	Ngoại ngữ- PTKNhi	Toán- TĐLộc	Vật lý- NTTHòa	Ngoại ngữ- NVKAnh	Ngữ văn- PVPhong	Ngoại ngữ- THTThủy	Lịch Sử- ĐTHat	Ngoại ngữ- TTCĐiep	GDKT-PL- MTTrưởng	Toán- VTLuong
		5	Lịch Sử- NTKTKiên	Toán- TĐLộc	Toán- VCTrang	Toán- PNSang	Địa Lý- PTTTrang	Toán- VTBLiên	Ngoại ngữ- PTKNhi	GDKT-PL- MTTrưởng	Vật lý- NTTHòa	Toán- ĐQVinh	Lịch Sử- HTHiền	GDKT-PL- TMTèo	GDKT-PL- LTThúy	GD QP-AN- NTThi	GDDP- NTHNhung	GD QP-AN- NTLành
5	S	1	Toán- NTTDuong	Toán- TĐLộc	Sinh học- VTMDung	Vật lý- PTTHông	Vật lý- NTNHằng	Ngoại ngữ- TTTLinh	GDDP- ĐTHat	Lịch Sử- NTHNhung	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Vật lý- HTCôn	Vật lý- NTTHoa	Tin học- NTTHằng	Ngữ văn- NTTVân	Ngữ văn- ĐTNỖn	GD QP-AN- NTThi	Toán- VTLuong
		2	Toán- NTTDuong	Sinh học- PTKAnh	Ngữ văn- PTPLinh	Vật lý- PTTHông	Địa Lý- PTTTrang	Ngoại ngữ- TTTLinh	Ngữ văn- NTTVân	Toán- TĐLộc	Ngoại ngữ- NNĐTrang	GD QP-AN- NTThi	Toán- VTBLiên	Hóa học- NTSon	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngữ văn- ĐTNỖn	Lịch Sử- NTHNhung	Toán- VTLuong
		3	GDDP- NTKTKiên	Ngữ văn- NLTHà	Ngữ văn- PTPLinh	Lịch Sử- HTHiền	Ngoại ngữ- HTMPPhuon	Vật lý- HTCôn	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngữ văn- NTTHuong	Lịch Sử- NTHNhung	Ngoại ngữ- NVKAnh	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Địa Lý- THTThủy	PTTTrang	Ngoại ngữ- TTCĐiep	Ngữ văn- NTTVân	Vật lý- PTHọp
		4	Vật lý- NTNHằng	Ngoại ngữ- TTTTrang	Ngoại ngữ- NĐBThy	Tin học- NTTHằng	Ngoại ngữ- HTMPPhuon	Toán- VTBLiên	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngữ văn- NTTHuong	Lịch Sử- NTHNhung	Ngoại ngữ- NVKAnh	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngoại ngữ- THTThủy	Lịch Sử- ĐTHat	Ngoại ngữ- TTCĐiep	Ngữ văn- NTTVân	Lịch Sử- NTKTKiên
		5																
6	S	1	Vật lý- NTNHằng	Tin học- VSHùng	GD QP-AN- NTLành	Toán- PNSang	Hóa học- LVNam	Tin học- KTKhoa	GDTC- TTTùng	GDTC- NHNam	Ngữ văn- PTPLinh	GDTC- ĐVTThuận	GDTC- NTKiet	Ngữ văn- TVHuy	Toán- TĐNam	Ngữ văn- ĐTNỖn	Tin học- PTTuyết	Toán- VTLuong
		2	Ngữ văn- TTTTTrinh	Ngữ văn- NLTHà	Vật lý- NTBTrâm	Toán- PNSang	Hóa học- LVNam	GDDP- ĐTHat	GDTC- TTTùng	GDTC- NHNam	Ngữ văn- PTPLinh	GDTC- ĐVTThuận	GDTC- NTKiet	Tin học- NTTHằng	Ngữ văn- NTTVân	Ngữ văn- ĐTNỖn	Toán- LPTHành	Toán- VTLuong
		3	Ngữ văn- TTTTTrinh	GDDP- NTKTKiên	GDTC- NHNam	Hóa học- LVNam	GDTC- TTTùng	Địa Lý- PTTTrang	Ngữ văn- NTTVân	Vật lý- NTTHòa	GDDP- NTHNhung	Vật lý- HTCôn	Ngữ văn- PVPhong	Toán- PNSang	GDTC- NTKiet	Toán- VTĐXuân	Vật lý- NTTHoa	GDTC- NDChâu
		4	Lịch Sử- NTKTKiên	Vật lý- NTBTrâm	GDTC- NHNam	Hóa học- LVNam	GDTC- TTTùng	Ngữ văn- PVPhong	Hóa học- BADuy	Ngoại ngữ- TTTLinh	GDKT-PL- TMTèo	Lịch Sử- ĐTHat	Địa Lý- PTTTrang	Toán- PNSang	GDTC- NTKiet	Toán- VTĐXuân	Vật lý- NTTHoa	GDTC- NDChâu
		5	Toán- NTTDuong	Toán- TĐLộc	Ngữ văn- PTPLinh	Ngữ văn- ĐTNỖn	Tin học- KTKhoa	Ngoại ngữ- TTTLinh	Hóa học- BADuy	Ngữ văn- NTTHuong	Toán- NTTTâm	Toán- ĐQVinh	Vật lý- NTTHoa	Hóa học- NTSon	Ngoại ngữ- PTKNhi	GDKT-PL- MTTrưởng	Lịch Sử- NTHNhung	Hóa học- NTTHiền
7	S	1																
		2																
		3																
		4																
		5																